

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 136 /2022/HS-ST

Ngày 14 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Xuân Kiên và ông Hoàng Văn Học.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Đức Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với:

Bị cáo Nông Đình H; tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 08/02/1989 tại xã Đ, huyện T, tỉnh C.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nông Đình L, sinh năm 1962; Con bà Triệu Thị A (đã chết); Vợ: Lý Thị E, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (*Có mặt*).

- Người làm chứng:

1. Mã Văn I, sinh năm 1988; trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C. *Vắng mặt.*
2. Nông Văn O, sinh năm 1996; trú tại xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh C. *Vắng mặt.*
3. Nông Đình X, sinh năm 1993; trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C. *Vắng mặt.*
4. Nông Văn D, sinh năm 1998; trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C. *Vắng mặt.*
5. Triệu Ích Ô, sinh năm 1999; Hiện đang bị tạm giam tại trại giam T771 Cục điều tra Hình sự Bộ Quốc phòng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 50 phút ngày 27/6/2022, tổ công tác Công an xã Đ phối hợp với đội điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh và Đoàn Biên phòng Đàm Thủy đang làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự ở khu vực xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C phát hiện trong nhà của Nông Đình H có một số đối tượng có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái Nông Đình H đang mặc có 01 (một) gói giấy trắng kẻ ô ly, mở ra bên trong có 01 (một) gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng. H khai là ma túy, loại Heroine. Tổ công tác đã tạm giữ người cùng vật chứng theo quy định pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Đình H. Quá trình khám xét phát hiện tại ngăn tủ gỗ trong buồng ngủ của Nông Đình H có 02 (hai) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Ngoài ra còn phát hiện tại đầu giường ngủ 600.000 đồng và trên bề mặt tủ gỗ 04 (bốn) mảnh giấy bạc màu vàng cắt sẵn.

Ngày 28/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án và trích mẫu gửi giám định số chất bột màu trắng thu giữ, kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ trên người của Nông Đình H do khối lượng ít nên cân điện tử không hiện khối lượng; 02 (hai) gói thu giữ khi khám xét tại chỗ ở của Nông Đình H có khối lượng 0,09g (không phải không chín gam). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã ra quyết định trưng cầu giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ trên. Tại kết luận giám định số 175/KL-KTHS ngày 06/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “02 (hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, **Loại Heroine**.”

Tại Cơ quan điều tra, Nông Đình H khai: Khoảng 19 ngày 26/6/2022, H đi bộ từ nhà đến xóm L, xã Đ mua ma túy với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với số tiền 600.000 đồng. Sau đó, H đem về nhà chia ra thành các gói nhỏ. Mục đích mua ma túy về là để sử dụng và bán lại kiếm lời. Trước khi bị bắt, Nông Đình H đã bán ma túy cho những người sau:

Bán ma túy cho Mã Văn I, sinh năm 1988, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C 02 (hai) lần mỗi lần 100.000 đồng, thời gian lần đầu vào ngày 26/6/2022, lần cuối khoảng buổi chiều ngày 27/6/2022;

Bán ma túy cho Nông Văn O, sinh năm 1996, trú tại xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh C 01 lần với số tiền 200.000 đồng, thời gian vào ngày 27/6/2022;

Bán ma túy cho Nông Văn X, sinh năm 1993, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C 02 lần, mỗi lần 100.000 đồng, thời gian buổi sáng ngày 27/6/2022;

Bán ma túy cho Nông Văn D, sinh năm 1998, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C 01 lần với số tiền 100.000 đồng, thời gian ngày 26/6/2022;

Bán ma túy cho Triệu Ích O, sinh năm 1999, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C 01 lần với số tiền 100.000đ, ngày tháng cụ thể bị cáo không nhớ.

Ngoài ra, Nông Đình H còn được bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên, địa chỉ.

Hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp đến nhà bị cáo để mua ma túy.

Lời khai của của những người mua ma túy nêu trên phù hợp với lời khai của Nông Đình H về hình thức, địa điểm giao dịch, số lần và số tiền.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKSTK, ngày 20 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Đình H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Đình H thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Đình H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Đình H từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01(một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng các mảnh giấy gói vụn Nông Đình H – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm B, Đ, T, C ngày 27/6/2022”.

- 01(một) chiếc: phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng (các mảnh giấy bạc và giấy vụn ô ly) vụ Nông Đình H – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm B, Đ, T, C ngày 27/6/2022”.

- 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “175/KL-KTHS. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Nông Đình H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000đ tạm giữ đối với bị cáo H.

- Truy thu đối với bị cáo Nông Đình H số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo Nông Đình H nhận tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định: Hồi 19 giờ 50 phút ngày 27/6/2022, Công an xã Đ phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Trùng Khánh và Đoàn Biên phòng Đàm Thủy đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh C phát hiện bắt quả tang Nông Đình H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu được 03 (ba) gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,09 g (không phẩy không chín) gam, thu được 600.000 đồng và nhiều mảnh giấy bạc, giấy ô ly dùng để gói ma túy. Mục đích H mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Từ tháng 4 năm 2022 đến ngày bị bắt H đã bán ma túy 07 (bảy) lần cho 05 (năm) người thu được 800.000 đồng. Ngoài ra, H còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ.

Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo Nông Đình H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Nông Đình H đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy: 1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.* 2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ... b) Phạm tội 02 lần trở lên ...*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa vì mục đích hám lời để tiếp tục có tiền mua ma túy về sử dụng nên bị cáo đã bắt

chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân sử dụng chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về nguồn gốc số ma túy, Nông Đình H khai mua với một người không biết tên, địa chỉ tại xóm L, xã Đ, huyện T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng khai được mua ma túy với bị cáo Nông Đình H về để sử dụng, theo quy định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01(một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng các mảnh giấy gói vụ Nông Đình H – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm B, Đ, T, C ngày 27/6/2022”.

- 01(một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng (các mảnh giấy bạc và giấy vờ ô ly) vụ Nông Đình H – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm B, Đ, T, C ngày 27/6/2022”.

- 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “175/KL - KTHS. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Nông Đình H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000đ tạm giữ đối với bị cáo H.

Truy thu đối với bị cáo Nông Đình H số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo lao động tự do không có nguồn thu nhập, bản thân nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Nông Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đình H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nông Đình H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01(một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng các mảnh giấy gói vụ Nông Đình H – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm B, Đ, T, K ngày 27/6/2022”.

- 01(một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng (các mảnh giấy bạc và giấy vớ ô ly) vụ Nông Đình H – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm B, Đ, T, C ngày 27/6/2022”.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “175/KL-KTHS. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Nông Đình H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000đ tạm giữ đối với bị cáo H.

- Truy thu đối với bị cáo số tiền 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước

Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản giao vật chứng ngày 21/11/2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA
Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

La Văn Viên

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 12 năm 2022;

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Xuân Kiên và ông Hoàng Văn Học.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Đình Huân, Sinh ngày 08 tháng 02 năm 1989 tại xóm Bản Mom, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng Hình sự ;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU :**

a) Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. **Biểu quyết 3/3 = 100%**

b) Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp. **Biểu quyết 3/3 = 100%**

c) Có căn cứ xác định bị cáo Nông Đình Huân phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. **Biểu quyết 3/3 = 100%**

d) Bị cáo Nông Đình Huân không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt. **Biểu quyết 3/3 = 100%**

đ) Hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo: Nông Đình Huân 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/6/2022. **Biểu quyết 3/3 = 100%.**

e) Về án phí và xử lý vật chứng:

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Đình Huân phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01(một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng các mảnh giấy gói vụ Nông Đình Huân – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm Bản Mom, Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng ngày 27/6/2022”.

- 01(một) chiếc :phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng (các mảnh giấy bạc và giấy vờ ô ly) vụ Nông Đình Huân – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xóm Bản Mom, Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng ngày 27/6/2022”.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “175/KL-KTHS. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Nông Đình Huân có hành vi mua bán trái phép chất ma túy”.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000đ tạm giữ đối với bị cáo Huân.

Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản giao vật chứng ngày 21/11/2022.

Truy thu đối với bị cáo Huân số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có. **Biểu quyết 3/3 = 100%**

g, Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp. **Biểu quyết 3/3 = 100%.**

h, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để bảo đảm thi hành án. **Biểu quyết 3/3 = 100%**

i, Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. **Biểu quyết 3/3 = 100%**

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 12 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nông Xuân Kiên

Hoàng Văn Học

La Văn Viên